BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 4713 /QĐ-BGTVT	*Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 của Bộ được bố trí từ nguồn kinh phí thường xuyên của Bộ và các nguồn lực tài chính hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Các Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ GTVT;
- Công đoàn Cơ quan Bộ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TCCB (LeHa).

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2015 CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4713 /QĐ-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải được xây dựng trên cơ sở cụ thể hoá các nội dung của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 – 2020, Chương trình CCHC giai đoạn 2011 - 2020 và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2013-2015 của Bộ Giao thông vận tải.

A. MỤC TIÊU CHUNG

Hoàn thiện thể chế và đơn giản hóa hệ thống thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực giao thông vận tải (GTVT); kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý từ Bộ đến cơ sở; xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ trình độ và năng lực, bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng hành chính và dịch vụ công trực tuyến; nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, tạo sự tác động tích cực trong quản lý hành chính nhà nước đối với phát triển GTVT; từng bước xây dựng Bộ GTVT chuyên nghiệp, hiện đại phát triển bền vững; bảo đảm sự quản lý, điều hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; tạo bước chuyển biến mới trong ngành GTVT.

B. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

I. Mục tiêu cụ thể

Bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, thông suốt đối với nhiệm vụ CCHC, thực hiện thành công Chương trình CCHC giai đoạn 2011 – 2020 và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2013-2015 của Bộ GTVT.

II. Nhiệm vụ

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành công tác CCHC.

2. Nâng cao chất lượng công tác CCHC của Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

3. Tăng cường tập trung và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính phục vụ chương trình, kế hoạch CCHC.

4. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

5. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về CCHC, các chương trình hoạt động CCHC được tuyên truyền bằng nhiều hình thức: trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, các báo, tạp chí của Ngành và trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng.

6. Tiếp tục thực hiện các đề án liên quan đến CCHC trong lĩnh vực GTVT.

C. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ

1. Mục tiêu cụ thể

Hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực GTVT nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển GTVT, cơ bản tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân phù hợp với thể chế kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và thông lệ quốc tế.

2. Nhiệm vụ

a) Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trên cơ sở Hiến pháp năm 2013.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.

II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Mục tiêu cụ thể

Đơn giản hóa TTHC, từng bước xoá bỏ các TTHC không cần thiết; xây dựng hệ thống TTHC trong lĩnh vực GTVT hiệu quả, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi và giảm tối đa chi phí cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC, đồng thời giảm chi phí cho cơ quan giải quyết TTHC.

2. Nhiệm vụ

1. Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2015 và phương án đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực GTVT.

2. Kiểm soát các quy định về TTHC theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.

3. Thống kê, công bố, cập nhật và công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

5. Tiếp tục triển khai lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 503/QĐ-BGTVT ngày 04/3/2013 của Bộ trưởng Bộ GTVT và Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2015 của Bộ.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 8/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020 và

Quyết định số 1255/QĐ-BGTVT ngày 8/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Kế hoạch của Bộ GTVT triển khai thực hiện Đề án 896 giai đoạn 2014-2020.

III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị, tránh tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lắp; hoàn thiện cơ chế phân cấp và thực hiện phân cấp quản lý tổ chức bộ máy; đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Bộ, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động điều hành của Bộ và các cơ quan, đơn vị.

2. Nhiệm vụ

a) Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của cơ quan tham mưu, giúp việc Bộ trưởng, các đơn vị thuộc Bộ trong quá trình thực hiện để phát hiện, điều chỉnh phù hợp.

b) Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về GTVT thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện để làm rõ thẩm quyền, trách nhiệm và nhiệm vụ được giao.

c) Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước thuộc Bộ GTVT.

IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

1. Mục tiêu cụ thể

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Bộ GTVT có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và năng lực thực thi công vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của Ngành trong giai đoạn mới.

2. Nhiệm vụ

a) Thẩm định các đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

b) Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT.

c) Thực hiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cán bộ, công chức, viên chức và cụ thể hóa (khi cần) cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

d) Thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và công tác quản lý của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT.

e) Thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.

V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG

1. Mục tiêu cụ thể

Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn lực tài chính, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách tạo sự chủ động và tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.

2. Nhiệm vụ

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng quy trình thực hiện công tác xây dựng dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, công tác quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm; công tác công khai dự toán và quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

b) Tiếp tục thực hiện xã hội hóa huy động nguồn lực tài chính trong hoạt động đầu tư nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và các hoạt động dịch vụ công khác.

c) Thực hiện công tác xét duyệt quyết toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đảm bảo đúng tiến độ và đúng quy định.

d) Tiếp tục đẩy mạnh công tác lập, trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành; tăng cường công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, đảm bảo chất lượng và theo quy định.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công.

VI. HIỆN ĐẠI HOÁ HÀNH CHÍNH

1. Mục tiêu cụ thể

Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực GTVT. Hiện đại hóa cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Nhiệm vụ

a) Thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ giai đoạn 2011-2015.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của các cơ quan hành chính; giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc và giữa các cơ quan trực thuộc Bộ với tổ chức và cá nhân.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp.

d) Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại Bộ GTVT và các Tổng cục, Cục thuộc Bộ theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia

TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 của Bộ theo các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này;

b) Tổng cục trưởng, Cục trưởng các Cục trực thuộc Bộ: Xây dựng và ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC của Tổng cục, Cục;

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, đề xuất với Bộ trưởng các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện thành công Kế hoạch theo từng lĩnh vực được phân công, gửi về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp chung theo quy định tại Công văn số 2957/BGTVT-TCCB ngày 17/4/2012 của Bộ GTVT.

2. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo và kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Chương trình tổng thể và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 của Bộ được thực hiện hiệu quả và đồng bộ./.

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng

Phụ lục

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4713 /QĐ-GTVT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
Bảo đảm sự chỉ đạo kịp thời, thông suốt đối với nhiệm vụ CCHC, thực hiện thành công Chương trình CCHC giai đoạn 2011 – 2020 và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2013-2015 của Bộ Giao thông vận tải.	1. Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành công tác CCHC	a) Tổ chức họp Ban Chỉ đạo CCHC hàng quý để kiểm điểm những công việc đã thực hiện, những tồn tại, hạn chế từ đầu Quý và đề ra kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể của Quý tiếp theo.	Hàng Quý	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		b) Chỉ đạo khắc phục những yếu kém, tồn tại được phát hiện trong kỳ kiểm tra công tác CCHC năm 2014 tại Tổng cục và các Cục trực thuộc Bộ.	Thường xuyên (hoặc theo yêu cầu)	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		c) Thực hiện Kế hoạch của Bộ Nội vụ về việc xác định chỉ số CCHC năm 2014 : - Thu thập, tổng hợp tài liệu kiểm chứng, báo cáo đánh giá, chấm điểm; - Phối hợp với Bộ Nội vụ thực hiện điều tra xã hội học.	Theo kế hoạch do Bộ Nội vụ ban hành	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		d) Thực hiện các báo cáo CCHC và báo cáo cải cách chế độ công vụ, công chức định kỳ hàng Quý.	Hàng Quý (hoặc theo yêu cầu đột xuất)	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		đ) Thực hiện Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương về kiểm tra công tác CHCC tại một số địa phương.	Theo Kế hoạch do Ban Chỉ đạo Trung ương về CCHC ban hành	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
	2. Nâng cao chất lượng công tác CCHC của Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	a) Tiếp tục thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính giai đoạn 2013-2015" (do Bộ Nội vụ ban hành). b) Tổ chức hoặc tham gia các lớp (do Bộ Nội vụ tổ chức) bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện công tác cải cách hành chính ở các cơ quan trực thuộc Bộ.	Thường xuyên (theo kế hoạch của Bộ Nội vụ)	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		c) Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2016 của Bộ.	Tháng 12/2015	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Tăng cường tập trung nguồn lực tài chính và sử dụng hiệu quả phục vụ chương trình, kế hoạch CCHC.	Xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách thực hiện cải cách hành chính hàng năm, gửi Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, cân đối ngân sách Trung ương, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chung trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ GTVT.	Tháng 7/2015	Vụ Tài chính	Vụ KHĐT
	4. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện CCHC năm 2015 hoặc kiểm tra theo từng lĩnh vực tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Tháng 10/2015 hoặc theo yêu cầu đột xuất	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	5. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về CCHC, các chương trình hoạt động CCHC được tuyên truyền	a) Thực hiện Kế hoạch tuyên truyền về CCHC năm 2015 của Bộ (lồng ghép trong Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2015).	Thường xuyên (theo kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2015)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
	bằng nhiều hình thức: trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các cơ quan đơn vị, các báo, tạp chí của Ngành và trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng.	b) Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về CCHC 2016 của Bộ (lồng ghép trong kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật năm 2016).	Tháng 12/2015	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị quan
	6. Tiếp tục thực hiện các đề án liên quan đến CCHC trong lĩnh vực GTVT.	Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.	Thường xuyên	Theo phân công tại Quyết định số 490/QĐ-BGTVT ngày 08/03/2012 của Bộ GTVT	
B. NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH					
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ Hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển giao thông vận tải, cơ bản tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và thông lệ quốc tế.	1. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trên cơ sở Hiến pháp năm 2013.	a) Tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ GTVT năm 2015.	Thường xuyên (theo tiến độ được phê duyệt)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		b) Xây dựng, ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ GTVT năm 2016	Tháng 12/2015	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.	a) Thực hiện thẩm định tất cả các văn bản QPPL về giao thông vận tải theo quy định.	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		b) Tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong lĩnh vực GTVT năm 2015.	Thường xuyên (theo tiến độ Kế hoạch được phê duyệt)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		c) Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong lĩnh vực GTVT năm 2016.	Tháng 12/2015		

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
		d) Ứng dụng công nghệ thông tin để kiểm soát tiến độ, chất lượng xây dựng văn bản QPPL của Bộ GTVT (thường xuyên cập nhật tình hình xây dựng văn bản tại phần mềm quản lý văn bản Trans Legal).	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		đ) Tiếp tục thực hiện hợp nhất đối với văn bản quy phạm pháp luật ban hành trong năm 2015.	Năm 2015 (thường xuyên khi ban hành văn bản QPPL)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		e) Tổ chức thực hiện Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2015.	Thường xuyên (khi có yêu cầu của doanh nghiệp)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		g) Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2016	Tháng 12/2015		
		h) Triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật về GTVT.	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH Đơn giản hóa TTHC, từng bước xoá bỏ các TTHC không cần thiết; xây dựng hệ thống TTHC trong lĩnh vực GTVT hiệu quả, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi và giảm tối đa chi phí cho cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC, giảm chi phí cho cơ quan giải quyết TTHC.	1. Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện a) Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2015 của Bộ; b) Phương án đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực giao thông vận tải.	- Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2015 của Bộ. - Phê duyệt Phương án đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực giao thông vận tải.	Năm 2015	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
	2. Kiểm soát các quy định về TTHC theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.	a) Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC và văn bản QPPL không có TTHC; kiểm soát dự thảo văn bản QPPL trước khi trình Bộ trưởng ký ban hành. b) Rà soát, đánh giá tác động độc lập, tính toán chi phí tuân thủ đối với TTHC.	Thường xuyên (Khi có văn bản xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Thống kê, công bố, cập nhật và công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	a) Quyết định công bố TTHC. b) Cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. c) Công văn đề nghị công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	Thường xuyên (Khi có TTHC mới được ban hành hoặc TTHC được sửa đổi, bổ sung)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ.	Tham mưu cho lãnh đạo Bộ xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC, tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết.	Thường xuyên (Khi nhận được phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	5. Tiếp tục triển khai lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 503/QĐ-BGTVT ngày 04/03/2013 và Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2015 của Bộ.	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 503/QĐ-BGTVT và Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2015 của Bộ. Tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ tình hình thực hiện.	Thường xuyên (theo kế hoạch được phê duyệt)	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Tổng cục, Cục thuộc Bộ

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
	6. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 8/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020.	Tiếp tục triển khai Kế hoạch của Bộ GTVT triển khai thực hiện Đề án 896 giai đoạn 2014-2020 (Quyết định số 1255/QĐ-BGTVT ngày 8/4/2014)	Theo tiến độ từng nhiệm vụ được phê duyệt tại Quyết định số 1255/QĐ-BGTVT	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị, tránh tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lắp; hoàn thiện cơ chế phân cấp và thực hiện phân cấp quản lý tổ chức bộ máy; đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước thuộc Bộ, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động điều hành của Bộ và các cơ quan, đơn vị.	1. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của cơ quan tham mưu, giúp việc Bộ trưởng, các đơn vị thuộc Bộ trong quá trình thực hiện để phát hiện, điều chỉnh phù hợp.	a) Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục HKVN. b) Chỉ đạo các Trường thuộc Bộ xây dựng Đề án xã hội hóa công tác đào tạo.	Quý I/2015	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		c) Xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ GTVT.	Thường xuyên theo yêu cầu	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	2. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước trực thuộc Bộ Giao thông vận tải.	a) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Bộ Giao thông vận tải.	Tháng 12/2015	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		b) Tiếp tục triển khai sử dụng văn bản điện tử và chữ ký số trong hoạt động chỉ đạo, điều hành.	Thường xuyên	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để số hóa tài liệu lưu trữ của Bộ.	Thường xuyên	Văn phòng Bộ	Trung tâm CNTT, các cơ quan, đơn vị liên quan
		d) Ứng dụng các phần mềm chức năng của Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT trong công tác triển khai chỉ đạo, điều hành và kiểm soát thực hiện chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ.			

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
		đ) Triển khai Đề án đổi mới công tác truyền thông.	Sau khi Đề án được phê duyệt	Văn phòng Bộ	Báo Giao thông, Trung tâm CNTT và các cơ quan, đơn vị có liên quan
		e) Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại Cơ quan Bộ.	Thường xuyên	Văn phòng Bộ	Các Vụ, Ban PPP, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ
IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CCVC Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức của Bộ GTVT có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và năng lực thực thi công vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành trong giai đoạn mới.	1. Xây dựng cơ cấu công chức, viên chức hợp lý gắn với vị trí việc làm.	Thẩm định các đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.	Trước tháng 6/2015	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	2. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT	a) Tiếp tục thực hiện Đề án "Nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành Giao thông vận tải" (Quyết định số 2612/QĐ-BGTVT ngày 24/10/2012).	Thường xuyên	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		b) Tiếp tục thực hiện đề án "Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức".			
	3. Thực hiện nhiệm vụ về tuyển dụng, quản lý, sử dụng và đánh giá công chức, viên chức.	a) Thực hiện Quy chế tuyển dụng công chức, viên chức Bộ GTVT (Quyết định số 3809/QĐ-BGTVT ngày 25/11/2013). b) Tiếp tục thực hiện thi tuyển chức danh cấp trưởng đối với một số cơ quan, đơn vị thuộc Bộ. c) Thực hiện Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ GTVT (Quyết định số 3688/QĐ-BGTVT ngày 15/11/2013).	Thường xuyên	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
		d) Thực hiện Quy định trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, biệt phái, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc Bộ GTVT (Quyết định số 3689/QĐ-BGTVT ngày 15/11/2013). đ) Thực hiện Quy định phân cấp quản lý các chức danh lãnh đạo thuộc Bộ GTVT (Quyết định số 307-QĐ/BCSĐ ngày 22/11/2013 của Ban Cán sự đảng Bộ GTVT).			
	4. Tiếp tục thực hiện các Kế hoạch, Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, quản lý nhà nước, tin học trong nước và nước ngoài cho cán bộ, công chức.	a) Đào tạo lý luận chính trị cao cấp (01 lớp)	Tháng 12/2015	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		b) Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp (05 lớp)	Lớp 1: Tháng 3-5/2015 Lớp 2: Tháng 4-6/2015 Lớp 3: Tháng 5-7/2015 Lớp 4: Tháng 7-9/2015 Lớp 5: Tháng 10-12/2015	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		c) Bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng:		Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		- Lớp đối tượng 2 (8 lớp)	Tháng 3-10/2015		
		- Lớp đối tượng 3 (1 lớp)	Tháng 8/2015		
		- Lớp đối tượng 4 (1 lớp)	Tháng 9/2015		
		d) Đạo tạo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ... ở nước ngoài	Theo kế hoạch của các cơ quan liên quan (Ban 165, Bộ KHĐT, Bộ Nội vụ...)	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
		b) Đào tạo cán bộ nguồn thuộc diện Bộ quản lý.	Tháng 9/2015	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	5. Thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.	Thực hiện và hướng dẫn thực hiện đúng các quy định hiện hành.	Thường xuyên	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn lực tài chính, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách tạo sự chủ động và tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.	1. Tiếp tục nâng cao chất lượng quy trình thực hiện công tác xây dựng dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, công tác quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm; công tác công khai dự toán và quyết toán theo đúng quy định hiện hành.	Ban hành các quyết định giao dự toán thu chi ngân sách.	Quý 1/2015 (hoặc điều chỉnh, bổ sung theo yêu cầu thực tế trong năm 2015)	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	2. Tiếp tục thực hiện xã hội hóa huy động nguồn lực tài chính trong các hoạt động đầu tư nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ và các hoạt động dịch vụ công khác.	Thẩm tra đề án, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét chấp thuận.	Quý 2-Quý 3/2015	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Thực hiện công tác xét duyệt quyết toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đảm bảo đúng tiến độ và đúng quy định.	Biên bản thẩm tra, xét duyệt quyết toán.	Tháng 4 – tháng 12/2015	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
	4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác lập, trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành; tăng cường công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo chất lượng và quy định.	Biên bản thẩm tra phê duyệt quyết toán; quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.	Thường xuyên	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	5. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công.	Hoàn thiện Đề án sử dụng phần mềm quản lý ngân sách nhà nước của Bộ GTVT.	Tháng 6/2015	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan
VI. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý chỉ đạo, điều hành của Bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về GTVT. Hiện đại hóa cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.	1. Thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ giai đoạn 2011-2015.	a) Ứng dụng và hoàn thiện Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT (thực hiện giai đoạn 2 của Dự án "Cổng thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải); nâng cấp hệ thống thư điện tử của Bộ.	Quý 2/2015	Trung tâm CNTT	Các cơ quan đơn vị thuộc Bộ
		b) Tiếp tục xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu hạ tầng giao thông vận tải và các phần mềm phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ.	Quý 3-Quý 4/2012	Trung tâm CNTT/ Tổng cục ĐBVN/các Cục	Các cơ quan đơn vị thuộc Bộ
	2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của các đơn vị hành chính; giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc và giữa các cơ quan trực thuộc bộ với tổ chức và cá nhân.	a) Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.	Quý 3 - Quý 4/2015	Văn phòng Bộ	Các cơ quan đơn vị thuộc Bộ
		b) Ứng dụng chữ ký số vào các phần mềm: quản lý văn bản; thư điện tử; hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến.	Tháng 9/2015	Trung tâm CNTT	Các cơ quan đơn vị thuộc Bộ

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ	
				Chủ trì	Phối hợp
	3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp	Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các phần mềm bảo đảm việc cung cấp thêm một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trên Cổng thông tin điện tử và hệ thống Công nghệ thông tin của Bộ Giao thông vận tải phục vụ thí điểm cơ chế hải quan một cửa quốc gia để phục vụ người dân và doanh nghiệp.	Tháng 12/2015 (giai đoạn 1)	Trung tâm CNTT	Các cơ quan đơn vị thuộc Bộ
	4. Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại Bộ GTVT và các Tổng cục, Cục thuộc Bộ theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ.	a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra Cơ quan Bộ, Tổng cục, các Cục trực thuộc Bộ về việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại Cơ quan Bộ và Tổng cục, các Cục trực thuộc Bộ;	Tháng 10-12/2015	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		b) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hàng năm theo quy định (báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ).	Tháng 12/2015		